


Trường ĐH CT TP.HCM Khoa Công nghệ thông tin Bộ môn: CNPM TH Công nghệ .NET	KIỂM TRA LẦN 2 Thời gian: 120 phút Đề 1	
--	--	---

Câu 1. (4 điểm)

Cho cơ sở dữ liệu QLSINHVIENT như sau:

Khoa (**MaKhoa**, TenKhoa)

Lop (**MaLop**, TenLop, **MaKhoa**)

SinhVien (**MaSinhVien**, HoSV, TenSV, NgaySinh, GioiTinh, **MaLop**)

Thiết kế giao diện sau và thực hiện các yêu cầu:



Chương Trình Quản Lý Sinh Viên

Mã SV: Họ SV:
 Ngày Sinh: Giới tính: Mã Lớp:

	Mã SV	Họ SV	Tên SV	Ngày Sinh	Giới Tính	Mã Lớp
▶	s001	Tran Minh	Son	01/05/1985	Nam	CNTT
	s002	Nguyen Quoc	Bao	16/05/1986	Nam	CNTT
	s003	Phan Anh	Trung	20/12/1983	Nam	QTKD
	s004	Bui Thi Anh	Thu	01/02/1985	Nữ	QTKD
	s005	Nguyen Thanh	Son	03/07/1987	Nam	DTVT

Yêu cầu:

- Khi Load Form Hiển thị thông tin của các sinh viên trên DataGridView và Combobox Mã lớp.
- Hiển thị Sinh Viên theo lớp khi chọn Mã Lớp trên ComboBox.
- Thêm thông tin Sinh viên khi nhấn Button **Thêm** MaSV không được để trống.
- Nhấn chọn Sinh viên trên DataGridView thì thông tin được hiển thị trên các Control để chỉnh sửa khi nhấn vào Button Sửa cập nhật lại trên DataGridView và trên dữ liệu.
- Nhấn chọn Sinh viên trên DataGridView thì thông tin được hiển thị trên các Control để khi nhấn vào Button Xóa thông tin Sinh viên được xóa cập nhật lại trên DataGridView

và trên dữ liệu.

- Nhấn Button Thoát Đóng Form.

Câu 2. (6 điểm)

Thiết kế giao diện Form và thực hiện các yêu cầu sau:

Mã lớp	Tên lớp	Mã khoa
05DHKT2	Kế toán ngân hàng khóa 05	KT
05DHTH1	Công nghệ phần mềm khóa 05	CNTT
05DHTH2	Lập trình mạng khóa 05	CNTT
05DHTH3	Mạng máy tính	CNTT
05DHTH4	Công nghệ Web khóa 05	CNTT
06DHHH1	Hóa phân tích khóa 06	HH
06DHHH2	Hóa vô cơ	HH
05DHKT1	Thuế doanh nghiệp khóa 05	KT
05DHKT2	Kế toán ngân hàng khóa 6	KT
06DHTH1	Công nghệ phần mềm khóa 06	CNTT
05DHTH2	Lập trình mạng khóa 5	CNTT
05DHTH3	Hệ thống thông tin khóa 6	CNTT
06DHTH4	Công nghệ Web	CNTT

- Formload:
 - + Combobox tên Khoa: hiển thị tên Khoa trong bảng Khoa.
 - + Datagridview: hiển thị tất cả Lớp trong bảng Lớp và chỉ cho phép đọc.
 - + Tất cả Textbox, Combobox bị vô hiệu hóa.
 - + Các Button Sửa, Xóa, Lưu bị vô hiệu hóa.
 - + Thiết lập liên kết giữa Control nhập liệu với chọn thông tin trên datagridview.

- Khi chọn vào Button Thêm:

- + Button Lưu có hiệu lực
- + Cho phép thêm các dòng tiếp theo trên DataGridView

Lưu ý: không được sửa đổi các dòng trên DataGridView đã có dữ liệu Khi chọn vào datagridview

- + Hiển thị thông tin tương ứng lên các Textbox, Combobox
- + Button Sửa và Xóa có hiệu lực

- Chọn button Sửa:
 - + Button Lưu có hiệu lực
 - + Cho phép sửa các thông tin trên DataGridView
- Lưu ý:** không cho phép gõ thêm các dòng mới
- Khi chọn Button Lưu:
 - + Kiểm tra thông tin vừa nhập hoặc sửa (không trùng khóa chính) trên lưới cho phù hợp
 - + Lưu vào cơ sở dữ liệu
 - + Thông báo thành công hoặc báo lỗi nếu có
 - + Button Lưu bị vô hiệu hóa
- Khi nhấn Button Xóa
 - + Hiện thị thông báo xác nhận
 - + Nếu đồng ý
 - Kiểm tra dữ liệu trong bảng Sinh viên tương ứng với mã lớp đang chọn (nếu có nếu tồn tại mã lớp đang cần xóa thì cảnh báo nhắc nhở dữ liệu đang sử dụng không thể xóa. Ngược lại xóa dữ liệu trong bảng Lớp tương ứng với mã lớp đang chọn.
 - Hiện thị thông báo nếu xóa thành công hoặc báo lỗi (nếu có).
- Button Tìm theo khoa: Khi cần tìm một khoa nào đó ta chọn khoa trên Combobox khoa.
- Khi chọn Khoa trong Combobox Khoa nhấn vào nút Button Xem in thì mở Report sau:

DANH SÁCH LỚP

Mã lớp	Tên lớp	Mã khoa
05DHTH1	Công nghệ phần mềm khóa 05	CNTT
05DHTH2	Lập trình mạng khóa 05	CNTT
05DHTH3	Mạng máy tính	CNTT
05DHTH4	Công nghệ Web khóa 05	CNTT

Số lượng: 4

-----*Hết*-----